

Số: /2026/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 93/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý Nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 07/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia; số 08/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 quy định về đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và đánh giá khí hậu quốc gia; số 09/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết; số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu; số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022 quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; số 18/2022/TT-BTNMT ngày 21/11/2022 quy định nội dung quan trắc khí tượng thủy văn đối với trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 868/TTr-SNNMT ngày 04/8/2026 (kèm Báo cáo thẩm định số 403/BC-STP ngày 01/8/2026 của Sở Tư pháp); trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 93/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh về việc Quy định quản lý Nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 93/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh về việc Quy định quản lý Nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 7 như sau:

“Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thực hiện công tác thẩm định và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi, đình chỉ hiệu lực của giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ, trình tự; thủ tục cấp, gia hạn; sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi, đình chỉ hiệu lực giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn được thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP; Điều 19, Điều 20 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; Điều 8 Nghị định 22/2023/NĐ-CP ngày 15/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.”.

2. Sửa đổi điểm d khoản 10 Điều 7 như sau:

“Sử dụng dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn tiếp nhận được theo quy định tại Điều này và dữ liệu quan trắc từ các trạm khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.”.

3. Sửa đổi khoản 14 Điều 7 như sau:

“Thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội.”.

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về quy hoạch tổng thể, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó có sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu.”.

5. Thay thế các cụm từ sau tại phần căn cứ ban hành:

“Thông tư số 05/2016/TT-BTNMT ngày 13/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định nội dung quan trắc khí tượng thủy văn đối với trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia” thành “Thông tư số 18/2022/TT-BTNMT ngày 21/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định nội dung quan trắc khí tượng thủy văn đối với trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia”; “Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn” thành “Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn”; “Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính)” thành “Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng quy định theo văn bản mới.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTTV và BDKH;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ

Tư pháp;

- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NL₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành